

Số: 250/2020/QĐST-HNGĐ

Bắc Giang, ngày 30 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 368/2020/TLST-HNGĐ ngày 05/10/2020, giữa:

***Nguyên đơn:** Chị Ngô Thị X, sinh năm 1989

HKTT: Tổ dân phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

Chỗ ở: Thôn K, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

***Bị đơn:** Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1985

HKTT: Ngõ 86, tổ dân phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

(Hiện anh T đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Giang; Địa chỉ: Thôn K, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang)

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/10/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/10/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị X và anh Nguyễn Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp chung và công nợ chung: Các đương sự không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Ngô Thị X chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Xuân đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số AA/2018/0001574 ngày 05/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, xác nhận chị Xuân đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại chị Ngô Thị X số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- TAND tỉnh Bắc Giang;

- CCTHADS TP. B;

- VKS TP. B;

- Các đương sự;

Trần Mạnh Thắng

- UBND phường T, TP B,
tỉnh Bắc Giang;

- Lưu hồ sơ vụ án.